

Số: 11/2019/QĐST-DS

Thuỷ Nguyên, ngày 03 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B; Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà C, số 109 T, phường C quận H, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Diệu L – Chức vụ: Phó trưởng phòng khách hàng – Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Hải Phòng (Văn bản ủy quyền số: 2848/2018, ngày 17/12/2018).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tổng số dư nợ: Bà Nguyễn Thị H nhận trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 25/6/2019 của Hợp đồng tín dụng số: 64/TDH/2017/360 ngày 25/01/2017, Khế ước số 64/TDH/2017/360/KU01 ngày 25/01/2017 bao gồm: Gốc 152.314.982 đồng; lãi 21.823.046 đồng, tổng bằng 174.138.028 đồng.

- Về phương án trả nợ: Bà Nguyễn Thị H phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP B toàn bộ số tiền gốc và lãi đang nợ quá hạn là 40.814.028 đồng theo nội dung Hợp đồng tín dụng mà hai bên ký kết và phải tiếp tục chịu số tiền lãi phát sinh trong thời từ ngày 26/6/2019 đến ngày 30/7/2019, sau ngày 30/7/2019 khi bà Hương thanh toán xong toàn bộ số nợ quá hạn nói trên bà Nguyễn Thị H lại tiếp tục trả nợ theo thỏa thuận ban đầu tại Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Nếu bà Nguyễn Thị H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B với phương án trả nợ như trên thì Ngân hàng có quyền làm đơn đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc bà Nguyễn Thị H phải trả nợ toàn bộ số gốc và lãi còn lại theo nội dung Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

Bà Nguyễn Thị H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền còn phải thi hành kể từ ngày 26/6/2019 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.353.450đ (Bốn triệu ba trăm năm mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi) đồng.

Trả lại Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.000.000đ (Năm triệu) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000475, ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự

